TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 285/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Hữu C – Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn TQ, xã TC, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn TQ, xã TC, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 24/02/2016 tại UBND xã TC, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Thời gian kéo dài khiến cả hai bên đều mệt mỏi, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không được. Nay anh C và chị T đều xác định tình cảm vợ, chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/7/2018. Ly hôn anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T thống nhất, thỏa thuận anh C sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T thống nhất, thỏa thuận anh C sẽ chịu toàn bộ tạm ứng lệ phí và lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 29/7/2018. Ly hôn giao cháu Hân cho anh C trực tiếp nuôi nuôi dưỡng, chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi.

Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Anh Nguyễn Hữu C và chị Nguyễn Thị T thống nhất, thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hữu C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số: AA/2021/0007887 ngày 01/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã TC;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân